

Số: *13659* /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 483.2015/QĐ-VPCNCL ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Công nhận chất lượng) về việc công nhận phòng thí nghiệm thuộc Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (số hiệu VILAS 219);

Xét đề nghị của Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh tại công văn số 1764/VYTCC-KTNN ngày 27 tháng 11 năm 2015 về việc đăng ký chỉ định tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng, vệ sinh, an toàn thực phẩm nhập khẩu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Viện trưởng Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan);
- Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Đỗ Thắng Hải



**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

*(Kèm theo Quyết định số: 13659/QĐ-BCT, ngày 11 tháng 12 năm 2015
của Bộ Công Thương)*

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.

Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
QUÝ.....NĂM**

(Bản file mềm gửi về: thangngm@moit.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- | | |
|--|--|
| - Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:..... | - Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu: |
| + Kiểm tra chặt:..... | + Kiểm tra chặt:..... |
| + Kiểm tra thông thường:..... | + Kiểm tra thông thường:..... |
| + Kiểm tra giám:..... | + Kiểm tra giám:..... |
| + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:..... | + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:..... |

I. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

[illegible]

II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												

Số: **14366** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 462.2014/QĐ-VPCNCL ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Công nhận chất lượng) về việc công nhận phòng thí nghiệm thuộc Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (số hiệu VILAS 513);

Xét đề nghị của Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng tại công văn số 744/YTDP-TPNK ngày 08 tháng 9 năm 2015 về việc đăng ký thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

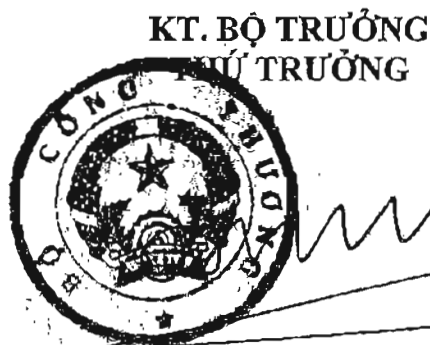
4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng Hải Phòng và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan); ✓
- Sở Y tế Hải Phòng;
- Lưu: VT, KHCN.



Đỗ Thắng Hải



**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

(Kèm theo Quyết định số: **14366** /QĐ-BCT, ngày **28** tháng **12** năm 2015
của Bộ Công Thương)

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.

Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**
QUÝ.....NĂM

(Bản file mềm gửi về: thangngm@mof.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:.....
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

- Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu:
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

I. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
Tháng												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												



II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												

Số: **14432** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **28** tháng **12** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 321.2015/QĐ-VPCNCL ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Công nhận chất lượng) về việc công nhận Khoa xét nghiệm thuộc Trung tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 (số hiệu VILAS 550);

Xét đề nghị của Trung tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng tại công văn số 333/YTDP-XN ngày 25 tháng 9 năm 2015 về việc đăng ký chỉ định lại thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Trung tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng Đà Nẵng và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan); ✓
- Sở Y tế Đà Nẵng;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Thắng Hải

**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

*(Kèm theo Quyết định số: **14432** /QĐ-BCT, ngày **28** tháng **12** năm 2015
của Bộ Công Thương)*

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.

Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
QUÝ.....NĂM**

(Bản file mềm gửi về: thangngm@moit.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:.....
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

- Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu:
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

I. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
Tháng												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												



II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												

Số: **14433** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Công ty TNHH giám định Vinacontrol Thành phố Hồ Chí Minh tại công văn số 495/GĐ – NVTH ngày 25 tháng 8 năm 2015 về việc đăng ký thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Công ty TNHH giám định Vinacontrol Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Công ty TNHH giám định Vinacontrol Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Công ty TNHH giám định Vinacontrol Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan); ✓
- Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Thắng Hải

**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

(Kèm theo Quyết định số: **14433** /QĐ-BCT, ngày **28** tháng **12** năm 2015
của Bộ Công Thương)

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.



Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
QUÝ.....NĂM**

(Bầu file mềm gửi về: thangngem@moit.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:.....
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

- Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu:
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

I. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
Tháng												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												



II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												

Số: **14434** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Quyết định số 457.2014/QĐ-VPCNCL ngày 25 tháng 11 năm 2014 và số 472.2014/QĐ-VPCNCL ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Công nhận chất lượng) về việc công nhận Phòng thử nghiệm thuộc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 phù hợp các yêu cầu của ISO/IEC 17025:2005 (số hiệu VILAS 028);

Xét đề nghị của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 tại công văn số 3181/KT1-NCPT ngày 09 tháng 9 năm 2015 về việc đăng ký thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan); ✓
- Bộ KHCN (Tổng cục TCĐLCL);
- Lưu: VT, KHCN.



Đỗ Thắng Hải



**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

*(Kèm theo Quyết định số: **14434** /QĐ-BCT, ngày **28** tháng **12** năm 2015
của Bộ Công Thương)*

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.



Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
QUÝ.....NĂM

(Bản file mềm gửi về: thangngm@moit.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- | | |
|--|--|
| - Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:..... | - Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu: |
| + Kiểm tra chặt:..... | + Kiểm tra chặt:..... |
| + Kiểm tra thông thường:..... | + Kiểm tra thông thường:..... |
| + Kiểm tra giảm:..... | + Kiểm tra giảm:..... |
| + Kiểm tra giảm chỉ kiểm tra hồ sơ:..... | + Kiểm tra giảm chỉ kiểm tra hồ sơ:..... |

L. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

[illegible]

II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hiệu thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010; Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Quyết định số 463.2015/QĐ-VPCNCL ngày 24 tháng 11 năm 2015; số 17.2014/QĐ-VPCNCL ngày 17 tháng 01 năm 2014 và số 109.2015/QĐ-VPCNCL ngày 11 tháng 3 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ (Văn phòng Công nhận chất lượng) về việc công nhận: Phòng thử nghiệm thực phẩm thuộc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (số hiệu VILAS 004); Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 có hệ thống chứng nhận sản phẩm phù hợp theo ISO/IEC 17065:2012 (số hiệu VICAS 004) và ISO/IEC 17020:2012 (số hiệu VIAS 004);

Xét đề nghị của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 tại công văn số 1820/KT3-KH ngày 22 tháng 6 năm 2015 về việc đăng ký chỉ định lại tổ chức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung sau:

1. Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nêu tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Trình tự, thủ tục, phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 28/2013/TT-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2013 của

Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

3. Định kỳ hàng quý báo cáo (bằng văn bản và qua thư điện tử) kết quả kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

4. Chịu sự kiểm tra năng lực chuyên môn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất của Bộ Công Thương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành 03 năm kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan); ✓
- Bộ KHCN (Tổng cục TCDLCL);
- Lưu: VT, KHCN.



Đỗ Thắng Hải

**Phạm vi, chủng loại hàng hóa được kiểm tra nhà nước
về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu
thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương**

*(Kèm theo Quyết định số: **14435** /QĐ-BCT, ngày **28** tháng **12** năm **2015**
của Bộ Công Thương)*

1. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo.

2. Các loại nguyên liệu dùng để sản xuất, chế biến, sản phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo không phải qua kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu nhưng có thông tin cảnh báo nguy cơ về gây mất an toàn, dịch bệnh, gây hại sức khỏe và tính mạng con người hoặc được Bộ Công Thương yêu cầu bằng văn bản trong những trường hợp sau:

a) Mang theo người nhập cảnh để tiêu dùng cá nhân trong định mức được miễn thuế nhập khẩu;

b) Trong túi ngoại giao, túi lãnh sự;

c) Quá cảnh, chuyển khẩu;

d) Gửi kho ngoại quan;

đ) Là mẫu thử nghiệm hoặc nghiên cứu;

e) Mẫu trưng bày hội trợ, triển lãm.

3. Các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ giao Bộ Công Thương tổ chức thực hiện.

Tên đơn vị kiểm tra

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM
ĐỐI VỚI THỰC PHẨM NHẬP KHẨU THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
QUÝ.....NĂM**

(Bản file mềm gửi về: thanngm@moit.gov.vn)

Tổng số lô đăng ký nhập khẩu:

- Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu:.....
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....
- Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu:
- + Kiểm tra chặt:.....
- + Kiểm tra thông thường:.....
- + Kiểm tra giám:.....
- + Kiểm tra giám chỉ kiểm tra hồ sơ:.....

I. Số lô đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Ghi chú
Tháng												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												
Tháng ...												
1												
2												
3												



II. Số lô không đạt yêu cầu nhập khẩu

TT	Tên đơn vị nhập khẩu	Địa chỉ	Số, ngày tháng vận đơn	Loại thực phẩm nhập khẩu	Đơn vị	Số lượng	Giá trị hàng hóa theo hợp đồng	Nơi làm thủ tục nhập khẩu (cửa khẩu, cảng...)	Loại tiền tệ	Nguồn gốc, xuất xứ của lô hàng	Hình thức kiểm tra	Lý do không đạt yêu cầu nhập khẩu
Tháng												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												
Tháng ...												
1												
2												
3												
...												